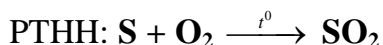


# HÓA 8 TUẦN 25

## ÔN TẬP GIỮA KỲ HÓA 8

**Câu 1:** Nêu hiện tượng và viết pt phản ứng hóa học xảy ra khi đốt lưu huỳnh (Sulfur) S trong lọ đựng khí oxygen O<sub>2</sub>.

**Hướng dẫn giải:** Lưu huỳnh cháy trong không khí với lửa nhỏ có màu xanh nhạt, cháy mãnh liệt trong khí oxygen.



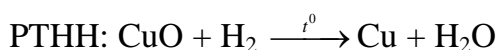
**Câu 2:** Nêu hiện tượng và viết pt phản ứng hóa học xảy ra khi đốt dây sắt Fe(Iron) trong lọ đựng khí oxygen O<sub>2</sub>.

**Hướng dẫn giải:** Sắt cháy mạnh, sáng chói, Không có ngọn lửa, không có khói. Tạo ra các hạt nhỏ nóng chảy màu nâu gọi là iron(II, III) oxide

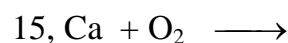
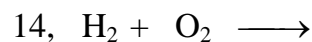
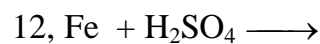
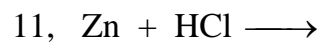
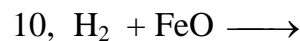
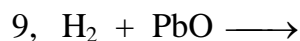
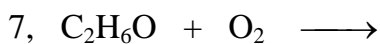
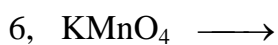
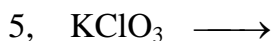
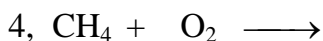
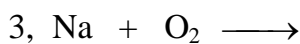


**Câu 3:** Nêu hiện tượng và viết pt phản ứng hóa học xảy ra khi dẫn luồng khí hidro qua bột đồng (II) oxit đun nóng.

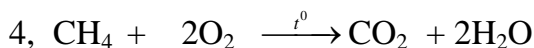
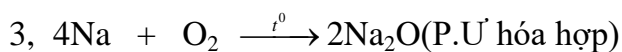
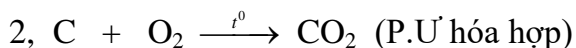
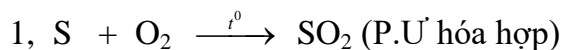
**Hướng dẫn giải:** Bột CuO màu đen chuyển dần thành lớp đồng kim loại màu đỏ gạch và có những giọt nước tạo thành ở trong ống nghiệm đặt trong cốc nước.



**Cu 4:** Hoàn thành các phương trình hóa học sau: cho biết loại phản ứng (nếu đã học)



**Hướng dẫn giải:**



**Câu 5: BT Nhận biết**

a) Dùng chất nào để phân biệt khí  $H_2$  (hydrogen), khí  $O_2$  (oxygen), không khí

b) Dùng chất nào để phân biệt khí  $H_2$  (hydrogen), khí  $O_2$  (oxygen), khí  $CO_2$  (Carbon dioxide):

**Hướng dẫn:**

a) Dùng que đóm đang cháy đưa lần lượt vào 3 lọ khí trên

+ Lọ nào làm que đóm bùng cháy lên lọ đó chứa khí  $O_2$  (oxygen).

+ Lọ khí cháy với ngọn lửa nhỏ màu xanh nhạt ,kèm tiếng nổ lọ khí đó là  $H_2$  (hydrogen).

+ Lọ còn lại không hiện tượng gì là lọ đựng không khí.

b) Dùng que đóm đang cháy đưa lần lượt vào 3 lọ khí trên

+ Lọ nào làm que đóm bùng cháy lên lọ đó chứa khí  $O_2$  (oxygen).

+ Lọ khí cháy với ngọn lửa nhỏ màu xanh nhạt ,kèm tiếng nổ lọ khí đó là  $H_2$  (hydrogen).

+ Lọ còn lại không hiện tượng gì là lọ đựng khí  $CO_2$  ( Carbon dioxide).

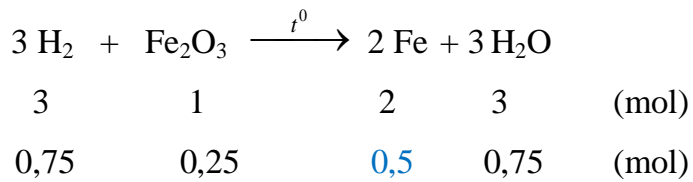
**Câu 6:** Người ta dùng khí  $H_2$  (hydrogen) để khử  $Fe_2O_3$  (Iron (III) oxide) thu được 28 gam kim loại và hơi nước.

a) Tính khối lượng  $Fe_2O_3$  tham gia phản ứng.

b) Tính thể tích khí  $H_2$  (hydrogen) ở (đkc) đã tham gia phản ứng.

**(Cho  $Fe=56$ ;  $O=16$ )**

$$n_{Fe} = m / M = 28 / 56 = 0,5 \text{ (mol)}$$



a)  $m_{\text{Fe}_2\text{O}_3} = n \cdot M = 0,25 \cdot 160 = 40 \text{ (gam)}$

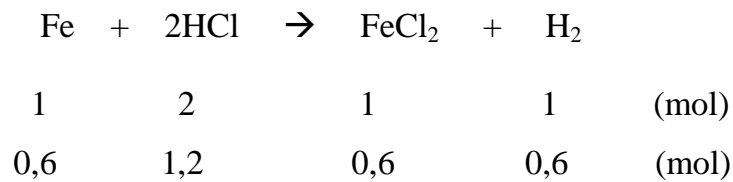
b)  $V_{\text{H}_2} = n \cdot 24,79 = 0,75 \cdot 24,79 = 18,5925 \text{ (lít)}$

**Câu 7:** Cho 33,6 g Fe (Iron) tác dụng với dung dịch HCl (hydrochloric acid) loãng.

a), Tính thể tích khí  $\text{H}_2$  (hydrogen) sinh ra ở (đkc).

b) Tính khối lượng muối thu được sau phản ứng

( *Biết Fe= 56, H=1, Cl=35,5* )



a)  $V_{\text{H}_2} = n \cdot 24,79 = 0,6 \cdot 24,79 = 14,874 \text{ (lít)}$

b)  $m_{\text{FeCl}_2} = n \cdot M = 0,6 \cdot 127 = 76,2 \text{ (gam)}$